

Số: 346/BC-THHTM

Nam Định, ngày 31 tháng 12 năm 2025

## **BÁO CÁO**

### **Tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2025**

Căn cứ vào tình hình quản lý, sử dụng tài sản năm 2025, Trường tiểu học Hồ Tùng Mậu báo cáo như sau:

**1. Việc ban hành, cập nhật, bổ sung, chỉnh sửa Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công của cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công:**

Tình hình thực hiện các văn bản pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước

- Các văn bản pháp luật hiện hành về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước do cơ quan trung ương ban hành bao gồm:

+ Luật quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017

+ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công;

+ Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công;

+ Quyết định 50/2017/QĐ-TTG ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị của cơ quan nhà nước, tổ chức, đơn vị sự nghiệp

+ Quyết định 15/2025/QĐ-TTG ngày 14/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị của cơ quan nhà nước, tổ chức, đơn vị sự nghiệp

+ Quyết định số 85/2025/QĐ-UBND ngày 29/8/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc thiết bị phục vụ công tác các chức danh; Phục vụ hoạt động chung; Máy móc thiết bị chuyên dùng của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Ninh Bình.

- Đơn vị đã ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công và thông qua toàn thể CBGVNV nhà trường biết và thực hiện.

- Phổ biến tuyên truyền pháp luật quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định. Cập nhật các văn bản hướng dẫn của cấp trên kịp thời về việc mua sắm và sử dụng tài sản công trong đơn vị.

## **2. Báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công**

a) Thực trạng công tác quản lý, sử dụng tài sản công của trường theo quy định tại Điều 10 Thông tư 144/2017/TT –BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính:

- Công tác quản lý, sử dụng tài sản công của đơn vị luôn được chú trọng, đảm bảo thực hiện theo đúng Luật quản lý sử dụng tài sản công và quy chế sử dụng tài sản của đơn vị.

- Nhà trường thường xuyên rà soát để phát hiện các tài sản không còn nhu cầu sử dụng, sử dụng sai mục đích, hoặc dư thừa so với tiêu chuẩn định mức để thực hiện các thủ tục điều chuyển hoặc thanh lý.

b) Đánh giá những mặt tích cực, hiệu quả, những tồn tại, sai phạm trong quản lý, sử dụng tài sản công.

- Nhìn chung công tác quản lý sử dụng tài sản nhà nước của đơn vị năm 2025 được thực hiện theo đúng quy định của Nhà nước

- Tài sản được sử dụng đúng mục đích, công năng, tiết kiệm, hiệu quả, đặc biệt là thiết bị dạy học.

- Đơn vị đã ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, sử dụng tài sản công. Tại đơn vị đang sử dụng phần mềm chung <https://qltsapp.misa.vn> và <https://qltsc.mof.gov.vn>. Cập nhật đầy đủ biến động về tài sản của đơn vị vào phần mềm quản lý tài sản.

- Nhà trường triển khai tổng kiểm kê tài sản công tại đơn vị theo quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại đơn vị :

+ Rà soát, tăng cường công tác quản lý, sử dụng tài sản công, bảo đảm kiểm kê đầy đủ tài sản hiện có theo hướng dẫn của Bộ tài chính.

+ Tài sản công được sử dụng đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả.

- Thực hiện nghiêm chỉ đạo của UBND Tỉnh tại văn bản Kế hoạch số 129/KH-UBND ngày 03/11/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình; Kế hoạch số 81/KH-UBND ngày 13/11/2025 của UBND phường Nam Định về việc triển khai tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu

tu, quản lý thuộc phạm vi quản lý của phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.

- Trong năm 2025 Nhà trường không có tài sản nhà, đất điều chuyển sắp xếp lại.

c) Đánh giá tình hình thực hiện kết luận, kiến nghị của cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về quản lý, sử dụng tài sản công trong năm 2025 của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý: Không có

d) Kiến nghị các giải pháp nhằm hoàn thiện hệ thống pháp luật, nâng cao hiệu quả công tác quản lý, sử dụng tài sản công.

- Có kế hoạch, tổ chức tập huấn nghiệp vụ về chính sách, chế độ quản lý sử dụng tài sản cho cán bộ

- Thường xuyên cập nhật kịp thời các văn bản pháp luật về quản lý sử dụng tài sản nhà nước.

Trên đây là báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản nhà nước năm 2025 của Trường tiểu học Hồ Tùng Mậu.

**Nơi nhận:**

- UBND phường Nam Định;
- Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị;
- Lưu: VT, KT.

**HIỆU TRƯỞNG**



**Phạm Thị Hồng Hạnh**

Bộ, tỉnh: Tỉnh Ninh Bình

Mẫu số 04a-CK/TSC

Cơ quan quản lý cấp trên:

Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Trường Tiểu học Hà Tùng Mậu

Mã đơn vị: 1007165

Loại hình đơn vị: Khối sự nghiệp

## CÔNG KHAI VIỆC HÌNH THÀNH TÀI SẢN CÔNG TẠİ CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ

Năm 2025

STT	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Nhãn hiệu	Nguyên giá (mua/thuê/ nhận điều chuyển) (Nghìn đồng)	Hình thức mua sắm/thuê/ nhận điều chuyển	Nhà cung cấp (người bán)/Cơ quan điều chuyển	Giá trị các khoản hoa hồng, chiết khấu, khuyến mãi thu được khi thực hiện mua sắm (nếu có) (Nghìn đồng)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
I	Đầu tư xây dựng, mua sắm								
II	Tài sản giao mới								
III	Tài sản đi thuê								
IV	Tài sản nhận điều chuyển								
	Tổng cộng								

Người lập báo cáo

(Ký, họ tên)

Nguyễn Thị Hằng

Ngày: 31 tháng 12 năm 2025

Phụ trách đơn vị

(Ký, họ tên và đóng dấu)



Phạm Thị Hồng Hạnh

Bộ, tỉnh: Tỉnh Ninh Bình

Cơ quan quản lý cấp trên:

Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Trường Tiểu học Hồ Tùng Mậu

Mã đơn vị: 1007165

Loại hình đơn vị: Khối sự nghiệp

Mẫu số 04b-CK/TSC

## CÔNG KHAI TÌNH HÌNH SỬ DỤNG TÀI SẢN CÔNG TÀI CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ NĂM 2025

ĐVT cho: Số lượng là: Cái, không viên; Diện tích là: m<sup>2</sup>; Nguyên giá/Giá trị còn lại là: Nghìn đồng

Stt	Danh mục tài sản	Số lượng	Diện tích	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Hiện trạng sử dụng				Ghi chú
						Đang sử dụng đúng mục đích	Đang sử dụng không đúng mục đích	Bỏ trống/ không sử dụng	Hỏng, không sử dụng được	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	Trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp	20	8.377,0	60.665.459	55.637.099	8.383				
1.1	Đất	2	4.366,0	48.656.000	48.656.000	4.366				
1	Đất đai	1	3.222,0	25.776.000	25.776.000	3.222				
2	Quyền sử dụng đất khu B	1	1.144,0	22.880.000	22.880.000	1.144				
1.2	Miền	12	4.011,0	11.888.286	6.968.890	4.011				
1	Công bảo vệ	1	18,0	200.000	80.000	18				
2	Lán xe	1	18,0	17.007	6.798	18				
3	Nhà ăn	1	86,0	153.444		86				
4	Nhà ăn bán trú	1	140,0	1.398.260	978.782	140				
5	Nhà bảo vệ, công	1	20,0	90.368	18.074	20				
6	Nhà đa năng	1	190,0	328.814	131.427	190				
7	Nhà lơ học 2 tầng	1	330,0	1.336.163	935.314	330				
8	Nhà lơ học	1	2.035,0	2.846.790	1.081.780	2.035				
9	Nhà lơ học 3 tầng	1	1.065,0	5.207.921	3.645.545	1.065				
10	Nhà vệ sinh	1	47,0	125.178		47				
11	Nhà vệ sinh	1	46,0	162.805	91.171	46				
12	Phòng hành chính	1	16,0	21.536		16				

Stt	Danh mục tài sản	Số lượng	Diện tích	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Hiện trạng sử dụng				Ghi chú
						Đang sử dụng đúng mục đích	Đang sử dụng không đúng mục đích	Bỏ trống/ không sử dụng	Hỏng, không sử dụng được	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1.3	Vật kiến trúc, công trình xây dựng khác	6		121.173	12.210	6				
1	Biển hộp chữ nổi: Mỗi ngày đến trường là một ngày vui	1		12.000	1.200	1				
2	Biển Lết cổng trường Khu B	1		19.800	5.940	1				
3	Cửa Inox	1		19.273		1				
4	Cửa nhựa lõi thép	1		40.371		1				
5	Vách khung nhôm	1		19.590		1				
6	Vách T2 2021 HTường	1		10.139	5.070	1				
2	<b>Xe ô tô</b>									
2.1	Xe ô tô phục vụ công tác các chức danh									
2.2	Xe ô tô phục vụ công tác chung									
2.3	Xe ô tô chuyên dùng									
2.4	Xe ô tô phục vụ lễ tân nhà nước									
3	<b>Phương tiện vận tải khác (ngoài xe ô tô)</b>									
4	<b>Máy móc, thiết bị</b>	<b>61</b>		<b>928.780</b>	<b>81.392</b>	<b>61</b>				
4.1	Máy móc, thiết bị phục vụ chức danh	6		134.550	18.610	6				
1	Bộ bàn ghế họp	1		66.000	8.250	1				
2	Máy tính xách tay	1		15.000		1				
3	Máy tính xách tay	1		15.000		1				
4	Máy tính xách tay( KT)	1		12.650		1				
5	Máy vi tính 2023	1		11.700	4.680	1				
6	Máy VT 2023	1		14.200	5.680	1				
4.2	Máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung	42		555.228	37.080	42				
1	Bộ Camera giám sát	1		26.000		1				
2	Bộ Camera giám sát khu B	1		19.200		1				

Stt	Danh mục tài sản	Số lượng	Diện tích	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Hiện trạng sử dụng				Ghi chú
						Đang sử dụng đúng mục đích	Đang sử dụng không đúng mục đích	Bỏ trống/ không sử dụng	Hỏng, không sử dụng được	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
3	Máy chiếu	1		11.800		1				
4	Máy chiếu	1		11.800		1				
5	Máy chiếu	1		11.800		1				
6	Máy chiếu	1		11.800		1				
7	Máy chiếu	1		11.800		1				
8	Máy chiếu	1		11.800		1				
9	Máy chiếu	1		11.800		1				
10	Máy chiếu	1		11.800		1				
11	Máy chiếu	1		11.800		1				
12	Máy chiếu	1		11.800		1				
13	Máy chiếu	1		11.800		1				
14	Máy chiếu	1		11.800		1				
15	Máy chiếu	1		11.800		1				
16	Máy chiếu	1		11.800		1				
17	Máy chiếu	1		11.800		1				
18	Máy chiếu	1		11.800		1				
19	Máy chiếu	1		15.680		1				
20	Máy chiếu	1		15.680		1				
21	Máy chiếu	1		14.883		1				
22	Máy chiếu	1		12.000		1				
23	Máy chiếu	1		12.000		1				
24	Máy chiếu	1		12.000		1				
25	Máy chiếu	1		12.000		1				
26	Máy chiếu	1		12.000		1				

Stt	Danh mục tài sản	Số lượng	Diện tích	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Hiện trạng sử dụng				Ghi chú
						Đang sử dụng đúng mục đích	Đang sử dụng không đúng mục đích	Bỏ trống/ không sử dụng	Hỏng, không sử dụng được	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
27	Máy chiếu	1		12.000		1				
28	Máy chiếu	1		12.000		1				
29	Máy chiếu	1		12.000		1				
30	Máy chiếu	1		12.000		1				
31	Máy chiếu	1		12.000		1				
32	Máy chiếu	1		12.000		1				
33	Máy chiếu 2023	1		14.850	5.940	1				
34	Máy chiếu 2023	1		14.850	5.940	1				
35	Máy chiếu đa năng + màn chiếu	1		24.500		1				
36	Máy chiếu đa năng + màn chiếu	1		24.500		1				
37	Máy chiếu Optoma	1		11.785		1				
38	Máy chiếu Panasonic	1		10.500		1				
39	Tivi Samsung UA65AU7002-2024 SS	1		10.500	6.300	1				
40	Tivi Samsung UA65AU7002-2024 SS1	1		10.500	6.300	1				
41	Tivi Samsung UA65AU7002-2024 SS2	1		10.500	6.300	1				
42	Tivi Samsung UA65AU7002-2024 SS3	1		10.500	6.300	1				
4.3	Máy móc, thiết bị chuyên dùng	13		239.002	25.702	13				
1	Bộ loa đài	1		25.400		1				
2	Bộ loa đài	1		19.942		1				
3	Điều hòa không khí	1		10.350		1				
4	Điều hòa nhiệt độ	1		10.820	2.705	1				
5	Màn hình bảng tương tác 2023	1		36.795	22.997	1				
6	Máy điều hòa không khí	1		12.683		1				
7	Máy điều hòa SANY	1		11.450		1				

Stt	Danh mục tài sản	Số lượng	Diện tích	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Hiện trạng sử dụng				Ghi chú
						Dang sử dụng đúng mục đích	Dang sử dụng không đúng mục đích	Bỏ trống/ không sử dụng	Hỏng, không sử dụng được	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
8	Máy điều hòa SANY	1		11.450		1				
9	Máy điều hòa SANY	1		11.450		1				
10	Máy phô tô cốp py	1		45.000		1				
11	Máy tăng âm, dây dẫn	1		19.145		1				
12	Ti vi so ny	1		12.500		1				
13	Tủ gỗ tài liệu	1		12.018		1				
5	Cây lâu năm, sức vật làm việc và/hoặc cho sản phẩm									
6	Tài sản cố định đặc thù									
7	Tài sản cố định hữu hình khác	6		161.493	4.748	6				
1	Biển Led công trường Khu A	1		18.993	4.748	1				
2	Hệ thống mạng lan	1		32.900		1				
3	Máy giặt	1		19.250		1				
4	Máy giặt	1		19.250		1				
5	Tủ com gas	1		35.200		1				
6	Tủ com gas	1		35.900		1				
8	Tài sản cố định vô hình (ngoài giá trị quyền sử dụng đất)	1		50.000	30.000	1				



Bộ, tỉnh: Tỉnh Ninh Bình  
 Cơ quan quản lý cấp trên:  
 Cơ quan, tổ chức, đơn vị chủ trì xử lý tài sản: Trường Tiểu học Hồ Tung Mậu  
 Mã đơn vị: 1007165  
 Loại hình đơn vị: Khối sự nghiệp

## CÔNG KHAI TÌNH HÌNH XỬ LÝ TÀI SẢN CÔNG TÀI CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ NĂM 2025

*DVT cho: Số lượng là: Cái, khuôn viên; Diện tích là: m<sup>2</sup>; Nguyên giá/Giá trị còn lại/Số tiền/Chi phí là: Nghìn đồng*

STT	Danh mục tài sản trong kỳ báo cáo được xử lý	Giá trị theo sổ sách kế toán			Hình thức xử lý theo Quyết định của cấp có thẩm quyền												
		Nguyên giá		Giá trị còn lại	Thu hồi	Điều chuyển	Bán	Thanh lý	Tiêu hủy	Xử lý trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại	Chuyển giao	Xử lý khác	Kết quả xử lý đến thời điểm báo cáo	Số tiền thu được từ xử lý tài sản (Nghìn đồng)	Chi phí xử lý tài sản (Nghìn đồng)	Ghi chú	
Nguồn ngân sách	Nguồn khác	3	4														5
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	
1	Trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp																
1.1	Đất																
1.2	Nhà																
1.3	Vật kiến trúc, công trình xây dựng khác																
2	Xe ô tô																
2.1	Xe ô tô phục vụ công tác các chức danh																
2.2	Xe ô tô phục vụ công tác chung																
2.3	Xe ô tô chuyên dùng																
2.4	Xe ô tô phục vụ lễ tân nhà nước																
3	Phương tiện vận tải khác (ngoài xe ô tô)																
4	Máy móc, thiết bị																
4.1	Máy móc, thiết bị phục vụ chức danh																

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
4.2	Máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung															
4.3	Máy móc, thiết bị chuyên dùng															
5	Cây lâu năm, súc vật làm việc và/hoặc cho sản phẩm															
6	Tài sản cố định đặc thù															
7	Tài sản cố định hữu hình khác															
8	Tài sản cố định vô hình (ngoài giá trị quyền sử dụng đất)															
	<b>Tổng cộng</b>															

**NGƯỜI LẬP BIỂU**

(Ký, họ tên và đóng dấu)

*[Handwritten signature]*

**Nguyễn Thị Hằng**

Nam Định ngày 31 tháng 12 năm 2025.

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN**

(Ký, họ tên và đóng dấu)

*[Handwritten signature]*

**Phạm Thị Hồng Hạnh**



Bộ, tỉnh: Tỉnh Ninh Bình

Cơ quan quản lý cấp trên:

Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Trường Tiểu học Hồ Tùng Mậu

Mã đơn vị: 1007165

Loại hình đơn vị: Khối sự nghiệp

Mẫu số 044-CK/TSC

## CÔNG KHAI TÌNH HÌNH KHAI THÁC TÀI SẢN CÔNG TAY CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ NĂM 2025

*ĐVT cho: Số lượng là: Cái, khuôn viên; Diện tích là: m<sup>2</sup>; Nguyên giá/Giá trị còn lại/Số tiền/Chi phí là: Nghìn đồng*

STT	Tên tài sản	Số lượng	Diện tích	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Khai thác		Kinh doanh		Cho thuê		Liên doanh, liên kết		Số tiền thu được trong năm	Chi phí	Số tiền nộp ngân sách nhà nước	Số tiền giữ lại
						Diện tích	Hình thức	Diện tích	Hình thức	Diện tích	Hình thức	Diện tích	Hình thức				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
1	Trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp																
1.1	Đất																
1.2	Nhà																
1.3	Vật kiến trúc, công trình xây dựng khác																
2	Xe ô tô																
2.1	Xe ô tô phục vụ công tác các chức danh																
2.2	Xe ô tô phục vụ công tác chung																
2.3	Xe ô tô chuyên dùng																
2.4	Xe ô tô phục vụ lễ tân nhà nước																
3	Phương tiện vận tải khác (ngoài xe ô tô)																
4	Máy móc, thiết bị																
4.1	Máy móc, thiết bị phục vụ chức danh																

